

Số: 26/2022/QĐST-DS

Tuần G, ngày 17 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 47/2022/TLST - DS ngày 09 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Anh Phạm Xuân Tr - SN 1990

Địa chỉ ĐKKHKT: Đội T, xã Thanh H, huyện Điện B, tỉnh Điện B

Địa chỉ hiện nay: Khối Tân G, thị trấn Tuần g, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên

Chị Nguyễn Thị Hằng Ng - SN 1990

Địa chỉ: Khối Đoàn K, thị trấn Tuần g, huyện Tuần G, tỉnh Điện B

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về mức cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Xuân Tr và chị Nguyễn Thị Hằng Ng thống nhất thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phạm Tú L, sinh ngày 17/10/2017 đã được công nhận tại Quyết định số 38/2021/QĐST-HNGĐ ngày 23/09/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

Thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con từ mức 3000.000 đồng/1 tháng (Ba triệu đồng) xuống mức 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm nghìn đồng)/01 tháng, phương thức cấp dưỡng định kỳ vào ngày 15 hàng tháng. Thời gian thực hiện mức cấp dưỡng, kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi cháu thành niên và có khả năng lao

động. Chị Ng không yêu cầu tính lãi suất chậm thi hành án.

2.2. Về án phí: Anh Phạm Xuân Tr tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007537 ngày 09/3/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G. Anh Tr được trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự báo cho người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự biết: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Chi cục THADS huyện Tuần G;
- Kế toán (để biết);
- Đương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đình H